

Dưới đời Nguyên, người Mông Cổ là những người mộ đạo Phật, nên vẫn giữ tục lệ thiết Phật đản lớn vào ngày tám tháng Tư. Người khai sáng ra nhà Minh, Chu Nguyên Chương, lúc thiếu thời đi tu ở chùa, nên khi lập quốc, tôn thờ và chính đốn đạo Phật. Dưới đời Thanh, người Mãn Châu vào chế ngự Trung Hoa cũng là những người mộ đạo Phật, nên giữ các tập tục làm lễ Phật đản đã có từ nghìn năm trước, cho tới khi tiếp xúc với Tây phương.

Nghi lễ của đạo Phật tại Trung Hoa, từ cuối thế kỷ Mười chín cho đến cuộc Cách mệnh Cộng sản được một nhà học giả phương Tây Holmes Welch mô tả kỹ càng trong sách *The Practice of Chinese Buddhism 1900-1950* (Harvard University Press, 1973). Trước Đại hội Kiết tập lần 6, người Trung Hoa cử hành lễ Phật đản vào ngày tám tháng Tư, tại chùa đồng đức thiện nam tín nữ tham dự, nghi thức được tả rõ trong sách Holmes Welch (sách dẫn, trang 109 và tiếp theo). Nghi lễ tại các chùa lớn tại Trung Hoa ngay cả trong thời kỳ Dân quốc, đều cử hành theo quy luật ghi trong sách Bách Trưng Thanh quy có từ đời Tống, và được thay đổi ít nhiều dưới triều Minh, gọi là sách Chính Huấn Bách Trưng Thanh quy, dùng làm khuôn thước lễ nghi.

5- LỄ ĐẢN SANH TẠI NHẬT BẢN

Nhật Bản tiếp nhận đạo Phật vào thế kỷ thứ Sáu và người Nhật phát huy đạo Phật vững mạnh cho tới ngày nay. Theo Sử ký Nhật Bản Nihonshoki, buổi lễ Đản sanh đầu tiên được thiết vào ngày mồng Tám tháng Tư năm 606 TL (người Nhật dùng dương lịch, nhưng các lễ Phật nhiều lúc vẫn theo âm lịch Trung Hoa). Nữ hoàng Suy-Cơ (Sui-Ko, 593-628 TL) và chồng là Thánh Đức thái tử (Shokotu) rất mộ đạo Phật, ra lệnh cho tất cả các chùa, trong dịp lễ Đản sanh phải thiết lễ và phát chẩn. Trong các chùa lớn và đền Thần đạo tại Nhật ngày nay, một số tượng Phật đản sanh (hình tượng đức Phật lúc mới sanh, một tay chỉ xuống đất, một tay chỉ lên trời, miệng đọc câu "duy ngã độc tôn"), tạc từ thời đại Nại lương (Nara) vẫn còn giữ được nguyên vẹn, làm bằng chứng là lễ Phật đản đã được cử hành trong các thế kỷ Bảy, Tám tiếp theo.

Qua triều đại Kiếm thương (Kamakura, 1185--1335) Phật giáo Nhật bản bắt đầu nhận chân những mối bất lợi vì lễ bái cúng tế hào nhoáng gây ra và Thiên tông trở nên hưng thịnh. Thêm vào đó

là mối cạnh tranh với Thần đạo bây giờ có nhiều khuynh hướng thực tiễn ái quốc, nên Phật giáo phải nhẹ việc phô trương thanh thế bên ngoài, vì vậy càng giúp cho Thiên tông nảy nở mạnh hơn, và các buổi lễ Phật phải cử hành đơn giản hơn. Ta nhận thấy sự kiện này trong một tập ký ức của Koka Shiren: "Trong nhiều năm, ngay tại thủ đô, người ta thiết lễ Phật đản vào ngày mồng Sáu để tránh một ngày lễ lớn Thần đạo vào ngày mồng Tám tháng Tư." Trong một bản Đại tự Nhật ký của chùa Kenchoji do Đạo lan Đan Khê (Doryu Rankei) viết năm 1249, rõ ràng và hàm ý châm biếm cách thức thiết lễ Đản sanh nhuộm màu Thần đạo: "(Năm nay) ngày Phật đản, lễ tắm Phật do các vị phu nhân 'shoguna' (vợ của các vị chính quyền tướng quân) phụ trách, gây ra nhiều điều lạ mắt. Ngày xưa (vào lễ Phật đản) có bao nhiêu chi tiết đẹp ý đẹp lòng, như lễ cắm hoa. Ngày nay kiểu cách mới được đem vào chùa, làm lạ tai lạ mắt người theo Phật." Sau đó, có lẽ chính quyền Võ sĩ đạo muốn tránh quần chúng dị nghị, nên từ thế kỷ Mười ba, tổ chức buổi lễ Thần đạo vào ngày mồng Chín, dành ngày mồng Tám cho các chùa và dân chúng làm lễ Đản sanh. Gần đây hơn, ta đọc được trong Nhật Bản Niên giám Ký sự 1953 một đoạn viết về lễ Đản sanh: "Mỗi năm trên toàn quốc, vào ngày mồng tám tháng Tư (lễ Phật đản) dân chúng đi hái mọi loại hoa rừng, cắm vào cành tre vót nhọn, làm lễ Phật. Các bó hoa này gọi tên là hoa hương thiên đường (tentobana), hay là hoa tôn quý (takahana)". Cũng vì tục lệ đẹp đẽ này mà tại Nhật, ngày tám tháng Tư còn gọi là ngày Lễ Hoa. Ta cần nhắc thêm là người Nhật mộ đạo tin là nhân loại sẽ được hoàn toàn cứu rỗi trong tương lai khi đức Phật Di Lạc ra đời, và nếu mỗi năm thành tâm thiết lễ Phật đản, thì ngày đức Phật Di Lạc hiện đến sẽ gần hơn. Vì vậy, mà ngày tám tháng Tư lại có thêm tên là ngày Nguyên cầu (Ryu ye-e), tên của một tông phái tại Nhật thờ Phật Di-lạc.

Một biến cố Phật đản liên hệ đến tổ chức Gia đình Phật tử Nhật cần nhắc lại đây. Gia đình Phật tử Nhật gồm thiếu nhi và thanh niên hoạt động rất mạnh. Trong cuộc canh tân nước Nhật, cuối thế kỷ Mười chín do đại đế Minh Trị Thiên hoàng lãnh đạo, đạo Phật vì tôn chỉ chuộng hòa bình, bị nghi ngờ là chống giới quân phiệt, lực lượng nông cốt ủng hộ nhà vua. Gia đình Phật tử Nhật, nhờ hoạt động khéo léo đã làm mối giây liên lạc giữa đạo và phong trào quốc gia võ sĩ đạo. Năm 1912, ngày